



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Lê Đức Trach
Last Middle First

Current Address: 27/24 Bà Lê Chân Q.1 TP HCM - VN -

Date of Birth: 09/09/1943 Place of Birth: VN

Previous Occupation (before 1975) OPT
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/75 To 09/01/81
Years: 6 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ
Trại **TÀI HIỆP**
Số **1343 GRT**
(12)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SIISLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA, TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số **58** ngày **28** tháng **8** năm **1981**

của **BỘ NỘI VỤ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **LÊ ĐỨC TRẠCH**

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm **1943**

Nơi sinh **Bình Định**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN QUẢN LÝ NGƯỜI HƯỞNG QUYỀN
LIÊN TỈNH ĐIỆN NGÀY 10 THÁNG 9 NĂM 1981
Quận Châu
Kết từ ngày 28 tháng 8 năm 1981
5417

Can tội **Đại úy D-phố-BB**

Bị bắt ngày **TTCT**

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại **27/24 Tân Định, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh**

Nhận xét quá trình cải tạo **<27/24 Bà Lê Chân, P4, Q1>**

Số **2502/P4, Q1**

Chứng nhận giống y bản chính

Kiểm tra tại UBHS Phường 04

(Quản chế 12 tháng) (C,Đ)

Phường 4 ngày

TM. **1-10-81**

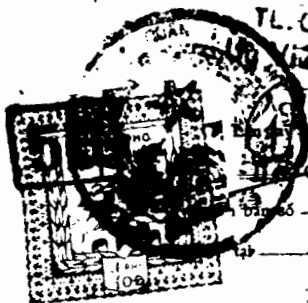
TL. **C. A. TICH**

Chức. **Thư Ký**

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày **01** tháng **09** năm **1981**

Giám thị



Trị Thị Bình Nhưỡng

Handwritten signature



THẠNH NGỌC DƯƠNG

~~SECRET~~



10/10/1944

2024

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I- BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

- 1- Full name of ex-political prisoner: LÊ ĐỨC TRẠCH
- 2- Date and place of birth: 09-09-1943
- 3- Position, Rank before April 1975: Tiểu đoàn phó 1140/22 AB
Dai uy
- Military serial number: 63/000561
- 4- Month, -date, year arrested: 05-1975
- 5- Month, date, year out of camp: 01-09-1981
- 6- Present mailing address: 27/24 Ba Lê Chánh Quận I. TP. Hồ Chí Minh Việt Nam
- 7- Current address: 27/24 Ba Lê Chánh Quận I. TP. Hồ Chí Minh Việt Nam

3-Training:

II- LIST FULL NAME, DATE OF BIRTH AND PLACE OF BIRTH OF EX-POLITICAL PRISONER AND RELATIVES:

No:	Full Name	Date of birth	Place of birth	Relationship
1)	Lê Đức Trạch	09-09-1943	Bình Định	Chồng
2)	Châu Thị Đạt	05-12-1944	Bà Rịa	Vợ
3)	Lê Nhật Trường	07-1967	Bà Rịa	Con
4)	Lê Đức Bảo	20-07-1968	Bà Rịa	Con
5)	Lê Đức Việt Hùng	15-02-1970	Qui Nhơn	Con
6)	Lê Thị Tường Vi	09-11-1971	Qui Nhơn	Con
7)	Lê Thị Tường Oanh	14-12-1973	Qui Nhơn	Con
8)	Lê Thị Xuân Trang	22-12-1974	Qui Nhơn	Con
9)	Lê Đức Nhà	17-07-1982	Sài Gòn	Con
10)	Lê Thị Mai Trâm	05-06-1984	Sài Gòn	Con

A- RELATIVE OF ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER TO BE CONSISTED FOR U.S. COUNTRY:

No :	Full name	Date of birth	Place of birth	Sex	M/S	Relationship
1)	LÊ ĐỨC TRẠCH	09-09-1943	Bình Định	M	M	Chồng
2)	CHAU THI DAT	05-12-1944	Bà Rịa	F	M	Vợ
3)	Lê Nhật Trường	07-1967	Bà Rịa	M	S	Con
4)	Lê Đức Bảo	20-07-1968	Bà Rịa	M	S	Con
5)	Lê Đức Việt Hùng	15-02-1970	Qui Nhơn	M	S	Con
6)	Lê Thị Tường Vi	09-11-1971	Qui Nhơn	M	S	Con
7)	Lê Thị Tường Oanh	14-12-1973	Qui Nhơn	F	S	Con
8)	Lê Thị Xuân Trang	22-12-1974	Qui Nhơn	F	S	Con
9)	Lê Đức Nhà	17-07-1982	Sài Gòn	Boy	S	Con
10)	Lê Thị Mai Trâm	05-06-1984	Sài Gòn	Girl	S	Con

B- COMPLETE FAMILY LISTING (LIVING -DEAD) OF EX-POLITICAL PRISONER

- 1- Father: Lê Đức Nhuận (chết)
- 2- Mother: Nhà Thị Thanh (ông)
- 3- Former spouse:
- 4- Spenser:

5- Children:

6-Siblings:

III- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM : NO

A- Closed relatives in the U.S: NO

Full name	Relationship	Address
/	/	/
/	/	/
/	/	/

B- Closed relatives in the other foreign country: NO

Full name	Relationship	Address
/	/	/
/	/	/
/	/	/

IV- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW:

☒ YES

☒ NO

- THESE APPLICATIONS HAVE RECEIVED FROM BANGKOK ODP RELATIVES TO THE ODP FOR VIETNAM.

☒ YES

☐ NO

☒ YES

☒ YES

☒ NO

V- COMMENT REMARKS:

xin được định cư ở Mỹ

~~_____~~ ~~_____~~ ~~_____~~ ~~_____~~

Signature

huvul

12 / 7 / 1989

VI- I list here the documents attached to this questionnaire.

- Photocopy of release certificate

- Photo

một giấy ra trại
một tấm hình

C O N T R O L

____ Card
____ ☒ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "ODP"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter

4/13/89